

Số: /BC-BQLDADDCN

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NHIỆM VỤ KHẢO SÁT XÂY DỰNG

Dự án: Xây dựng nhà đa năng cho trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia

Địa điểm xây dựng: Đầu tư dự án trên địa bàn các huyện: Cái Bè, Cai Lậy, thị xã Cai Lậy, Tân Phước, Châu Thành, Chợ Gạo, Gò Công Tây, Gò Công Đông, Tân Phú Đông và thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang (cũ), nay là Đầu tư dự án trên địa bàn các Phường, Xã, tỉnh Đồng Tháp (mới).

Khu đất dự kiến xây dựng công trình trong khuôn viên hiện hữu của Trường học các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Kính gửi: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện nhiệm vụ được giao về việc thẩm định nhiệm vụ khảo sát xây dựng, trên cơ sở Bản đề nghị ngày 15/9/2025 của Phòng Tư vấn đầu tư xây dựng về việc thẩm định nhiệm vụ khảo sát xây dựng thuộc dự án Xây dựng nhà đa năng cho trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đồng Tháp báo cáo kết quả thẩm định nhiệm vụ khảo sát xây dựng như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng nhà đa năng cho trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng nhà đa năng cho trường học các cấp nhằm bổ sung cơ sở vật chất, tạo môi trường học tập, rèn luyện tốt hơn cho học sinh; thuận lợi trong việc tổ chức các buổi lễ, hội nghị, hội thảo, biểu diễn văn nghệ, các hoạt động thể dục thể thao, ngoại khóa của nhà trường; từng bước hoàn thiện tiêu chí cho các trường đạt chuẩn quốc gia và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương.

3. Quy mô xây dựng

- Xây dựng mới 48 Nhà đa năng: Có quy mô 01 trệt, tổng diện tích sàn khoảng 500m². Kết cấu móng, cột, dầm, sàn BTCT, móng gia cố cọc bê tông dự ứng lực D30cm. Tường xây gạch không nung kết hợp gạch nung tùy vị trí. Mái lợp tole sóng vuông mạ màu dày 5 zem, kết hợp với sê nô mái hành lang BTCT. Nền và sàn lát gạch, ốp gạch lên chân tường. Bậc cấp tô đá mài. Bố trí hệ thống cửa đi, cửa sổ khung nhôm kính. Sơn nước toàn bộ. Hệ thống điện chiếu sáng, làm mát, chống sét và thoát nước.

- Trang thiết bị theo yêu cầu cho nhà đa năng.
- Ngoài ra, có bố trí hệ thống PCCC nhà đa năng.

4. Dự án nhóm: Nhóm B.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đồng Tháp.

6. Tổng mức đầu tư: 195.750 triệu đồng.

7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Đầu tư dự án trên địa bàn các huyện: Cái Bè, Cai Lậy, thị xã Cai Lậy, Tân Phước, Châu Thành, Chợ Gạo, Gò Công Tây, Gò Công Đông, Tân Phú Đông và thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang (cũ), nay là Đầu tư dự án trên địa bàn các Phường, Xã, tỉnh Đồng Tháp (mới).

Khu đất dự kiến xây dựng công trình trong khuôn viên hiện hữu của Trường học các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

9. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: 04 năm.

10. Đơn vị lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng: Công ty TNHH tư vấn kiểm định xây dựng Tứ Hữu.

11. Giá trị dự toán chi phí khảo sát xây dựng trình thẩm định là: 6.249.938.918 đồng.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản quy phạm pháp luật sử dụng để thẩm định:

- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

- Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

- Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

2. Hồ sơ, tài liệu liên quan trong dự toán đề nghị thẩm định:

2.1. Văn bản pháp lý:

- Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 29/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 trên đại bàn tỉnh Đồng Tháp;

- Quyết định số 1660a/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà đa năng cho trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia;

- Bản đề nghị ngày 15/9/2025 của Phòng Tư vấn đầu tư xây dựng về việc thẩm định nhiệm vụ khảo sát xây dựng thuộc dự án Xây dựng nhà đa năng cho trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia.

2.2. Hồ sơ, tài liệu dự toán: Hồ sơ nhiệm vụ khảo sát xây dựng (bao gồm dự toán khảo sát xây dựng).

3. Nội dung nhiệm vụ khảo sát xây dựng:

3.1. Mục đích khảo sát:

3.1.1. Khảo sát địa hình:

- Công tác khảo sát địa hình nhằm cung cấp các thông tin cần thiết về địa hình, hiện trạng, các thông tin về các số liệu mốc khống chế để có cơ sở cho việc lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Thể hiện đầy đủ hình dạng và kích thước, cao độ, tọa độ các điểm địa hình, địa vật trên bình đồ. Biểu hiện đầy đủ những yếu tố tương quan giữa địa hình, địa mạo, địa vật, biểu diễn đầy đủ và chính xác những chỉ số phi địa hình như: tên đường giao thông,... Ngoài ra cần xác định chính xác các cao độ địa hình so vỉa hè và mặt đường giao thông hiện hữu.

- Thu thập số liệu địa hình cần thiết như vị trí, ranh giới, kích thước, tọa độ, cao độ, đặc điểm địa mạo của khu đất xây dựng phục vụ việc lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

3.1.2. Khảo sát địa chất:

Công tác khảo sát địa chất: Xác định địa tầng, đặc điểm phân bố các lớp đất đá, đánh giá các đặc trưng cơ lý của đất nền, quan trắc mực nước dưới đất. Đánh giá điều kiện địa chất công trình đối với xây dựng phục vụ lựa chọn giải pháp thiết kế xây dựng nền móng thích hợp an toàn và hợp lý về kinh tế.

3.2. Phạm vi khảo sát:

3.2.1. Khảo sát địa hình:

Phạm vi Khảo sát: Trong phạm vi xây dựng công trình.

3.2.2. Khảo sát địa chất: Công tác khảo sát địa chất được thực hiện trong khu vực các trường học thuộc dự án Xây dựng Nhà đa năng cho Trường học các cấp đạt chuẩn Quốc gia.

- Phạm vi khảo sát của dự án bao gồm công tác khảo sát hiện trường và thí nghiệm trong phòng.

- Các dạng công tác khảo sát hiện trường gồm: khoan lấy mẫu, thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT, đo mực nước ổn định trong hố khoan....

- Các thí nghiệm trong phòng gồm: thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý thông thường của mẫu đất, thí nghiệm nén nở hông, thí nghiệm mẫu nước lấy trong hố khoan để xác định tính ăn mòn bê tông

- Khối lượng khảo sát dự kiến như sau:

- + Số lượng hố khoan khảo sát: 96 hố, khoan sâu 30m/hố.

- + Vị trí hố khoan xác định theo bản vẽ định vị hố khoan tại mỗi công trình.

3.3. Yêu cầu về việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về khảo sát xây dựng:

3.3.1. *Khảo sát địa hình:*

- Tiêu chuẩn TCVN 4419 - 1987: Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản.

- Tiêu chuẩn TCVN 9398 - 2012: Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung.

- Thông tư số 68/2015/TT-BTNMT ngày 22/12/2015 của Bộ tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật đo đạc trực tiếp địa hình phục vụ thành lập bản đồ địa hình và cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1:500, 1:1000; 1:2000; 1:5000;

- QCVN 11:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng lưới độ cao;

- Quy phạm thành lập bản đồ địa hình phần ngoại nghiệp, ban hành theo quyết định số 247/KT ngày 09/08/1990 của Cục đo đạc bản đồ Nhà nước (96 TCN 43-90);

- Quy phạm thành lập bản đồ địa hình phần nội nghiệp, ban hành theo quyết định số 247/KT ngày 09/08/1990 của Cục đo đạc bản đồ Nhà nước (96 TCN 43-90);

- Và các tiêu chuẩn liên quan khác.....

3.3.2. *Khảo sát địa chất:*

- TCVN 9437:2012: Khoan thăm dò địa chất công trình;

- TCVN 4419:1987: Khảo sát xây dựng - Nguyên tắc cơ bản;

- TCVN 9363:2012: Nhà cao tầng - Công tác khảo sát địa kỹ thuật;

- TCVN 9351:2022: Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm hiện trường - Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT);

- TCVN 9362:2012: Phân loại đất nền - Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 2683:2012: Đất cho xây dựng - Phương pháp lấy mẫu, bao gói vận chuyển và bảo quản mẫu;

- TCVN 4198:2014: Đất xây dựng, phương pháp xác định thành phần hạt

trong phòng thí nghiệm;

- TCVN 4196:2012: Đất xây dựng, phương pháp xác định độ ẩm và độ hút ẩm trong phòng thí nghiệm;

- TCVN 4202:2012: Đất xây dựng, phương pháp xác định khối lượng thể tích trong phòng thí nghiệm;

- TCVN 4195:2012: Đất xây dựng, phương pháp xác định khối lượng riêng trong phòng thí nghiệm;

- TCVN 4197:2012: Đất xây dựng, phương pháp xác định giới hạn dẻo và giới hạn chảy trong phòng thí nghiệm;

- TCVN 4199:1995: Đất xây dựng, phương pháp xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng trong phòng thí nghiệm;

- TCVN 4200:2012: Đất xây dựng, phương pháp xác định tính nén lún trong điều kiện không nở hông trong phòng thí nghiệm;

- TCVN 9153:2012: Phương pháp chỉnh lý kết quả thí nghiệm mẫu đất;

- TCVN 4560:1988: Xác định chỉ tiêu tổng lượng muối hòa; Xác định hàm lượng cặn không tan;

- TCVN 5960:1995 - Hướng dẫn thu thập vận chuyển và lưu trữ mẫu đất;

- TCVN 12041:2017: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu chung về thiết kế độ bền lâu và tuổi thọ trong môi trường xâm thực;

- Và các tiêu chuẩn liên quan khác.....

3.4. Phương pháp và nội dung yêu cầu các công tác khảo sát:

3.4.1. Khảo sát địa hình:

* Phương pháp đo vẽ:

Đo vẽ chi tiết bản đồ trên cạn: Phương pháp đo toàn đạc: Công tác này được thực hiện bằng máy toàn đạc điện tử Leica TS02-7, kèm theo gương đơn, bảng ngắm phản quang và sào gương.

* Thiết bị khảo sát phục vụ đo vẽ:

STT	Tên thiết bị	Tính năng	Nước sản xuất
1	Máy toàn đạc điện tử Leica TS02-7	Đo vẽ bản đồ	Thụy Sĩ
2	Máy thủy chuẩn Leica Sprinter 150M	Đo cao	Sinapore
3	Bộ sào và gương		Thụy Sĩ
4	Mia nhôm 4 mét		Nhật
5	Thước dây 50 mét		Việt Nam

3.4.2. Khảo sát địa chất:

a) Công tác hiện trường:

Vị trí các hố khoan và các thí nghiệm sẽ được định vị bằng thước tại hiện trường dựa trên bản vẽ mặt bằng định vị hố khoan. Trong trường hợp các hố khoan đã được xác định mà vướng vào địa hình địa vật cản trở, ao hồ, kênh rạch, đường dây điện, khó khăn trong công tác tổ chức thi công, không đảm bảo an toàn thì cho phép nhà thầu dịch chuyển sang vị trí khác trong phạm vi < 5m để thực hiện.

b) Công tác khoan:

Công tác khoan được thực hiện tại hiện trường nhằm các mục đích sau:

- Lấy mẫu đất dọc theo chiều sâu hố khoan với khoảng cách 2m để làm thí nghiệm.

- Lấy mẫu nước để làm thí nghiệm.

- Tiến hành thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT) dọc theo chiều sâu hố khoan với khoảng cách bằng 2m.

- Xác định chiều sâu mực nước ngầm.

- Chiều sâu hố khoan: 30 mét.

c) Công tác lấy mẫu:

- Mẫu đất: Các mẫu đất được lấy từ hố khoan trong quá trình khoan. Phải lấy mẫu đất tại đúng các vị trí quy định (cách khoảng 2m dọc theo chiều sâu hố khoan). Các mẫu đất sau khi lấy phải được bảo quản cẩn thận để bảo đảm trạng thái tự nhiên trong quá trình lưu kho và vận chuyển.

- Mẫu đất nguyên dạng: Được lấy trong đất dính (sét).

- Mẫu đất xáo động: Được lấy trong đất rời (cát, cuội, sỏi).

- Mẫu nước: Tiến hành lấy 01 mẫu nước tại 01 hố khoan bất kỳ nhằm xác định tính chất xâm thực, ăn mòn của nước ngầm đối với kết cấu công trình.

d) Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (thí nghiệm SPT):

- Công tác thử chùy tiêu chuẩn (thí nghiệm SPT) phải được thực hiện cho bất cứ địa tầng nào gặp phải trong hố khoan (ngoại trừ đá cứng), cứ 2m đóng một điểm ngay sau khi lấy mẫu đất. Số chùy phải được ghi nhận rõ cho từng độ sâu thâm nhập. Tổng số chùy tương ứng với độ sâu thâm nhập 30cm sau cùng chính là giá trị SPT.

- Phương pháp đóng và các thông số của bộ phận xuyên tiêu chuẩn SPT phải theo đúng tiêu chuẩn TCVN 9351:2022.

e) Điều kiện dừng khoan

- Nếu mũi khoan khoan vào lớp đất dính $SPT > 30$, chiều dày lớp đất dính này lớn hơn 10m.

- Nếu mũi khoan khoan vào lớp đất hạt rời $SPT > 50$, chiều dày lớp đất hạt rời này lớn hơn 10m.

- Trường hợp gặp đá cần xác định RQD và khoan sâu vào lớp đá có $RQD > 50\%$ hoặc độ cứng cấp V ít nhất 5m. Nếu có hang Castơ, khoan qua đáy hang 5m.

- Khi khoan vào các tầng đất yếu phải chống ống để vừa giữ thành lỗ khoan vừa có tác dụng như là ống định hướng cho các mét khoan tiếp theo, nên khi chống ống phải đảm bảo thẳng đứng. (Trong trường hợp sau khi chống ống, kiểm tra thấy ống bị nghiêng thì phải kéo lên, doa lại thành hồ khoan và chống lại).

- Khi khoan hết chiều sâu dự kiến mà vẫn không đạt các điều kiện kết thúc nêu trên phải báo Chủ đầu tư và tư vấn thiết kế giải quyết.

f) Các công tác thí nghiệm trong phòng thí nghiệm:

Thí nghiệm trong phòng được thực hiện nhằm xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất và đặc tính hóa học của nước ngầm, cụ thể gồm có:

- Thí nghiệm xác định thành phần hạt: Thực hiện theo Tiêu chuẩn TCVN 4198:2014: Đất xây dựng - Phương pháp xác định thành phần hạt trong phòng thí nghiệm.

- Thí nghiệm xác định độ ẩm: Thực hiện theo Tiêu chuẩn TCVN 4196:2012: Đất xây dựng - Phương pháp xác định độ ẩm và độ hút ẩm trong phòng thí nghiệm.

- Thí nghiệm xác định trọng lượng riêng: Thực hiện theo Tiêu chuẩn TCVN 4195:2012: Đất xây dựng - Phương pháp xác định trọng lượng riêng trong phòng thí nghiệm.

- Thí nghiệm xác định tỉ trọng: Thực hiện theo Tiêu chuẩn TCVN 4202:2012: Đất xây dựng - Phương pháp xác định tỉ trọng trong phòng thí nghiệm.

- Thí nghiệm xác định các giới hạn Atterberg (giới hạn dẻo và giới hạn chảy): Thực hiện theo Tiêu chuẩn TCVN 4197:2012: Đất xây dựng - Phương pháp xác định giới hạn dẻo và giới hạn chảy trong phòng thí nghiệm.

- Thí nghiệm cắt nhanh trực tiếp: Thực hiện theo Tiêu chuẩn TCVN 4199:1995: Đất xây dựng - Phương pháp xác định sức chống cắt trong phòng thí nghiệm bằng máy cắt phẳng.

- Thí nghiệm nén lún: Thực hiện theo Tiêu chuẩn TCVN 4200:2012: Đất xây dựng - Phương pháp xác định tính nén lún trong phòng thí nghiệm.

Ghi chú:

- Đối với kết quả xác định hệ số rỗng e , mô đun tổng biến dạng E_0 , cần lập bảng tổng hợp các giá trị này theo từng cấp áp lực cho từng lớp đất theo TCVN 4200:2012.

- Kết quả khảo sát cần cung cấp mô đun biến dạng của đất sau khi đã chỉnh lý theo TCVN 9153:2012: Đất xây dựng - Phương pháp chỉnh lý thống kê các kết quả xác định các đặc trưng của chúng (mô đun thực của đất).

- Ngoài các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trên, các đặc trưng khác của đất như: dung trọng khô, dung trọng đầy nổi, độ bão hòa, độ rỗng, chỉ số dẻo, độ sệt, mô đun tổng biến dạng E_0 , v.v. cần được xác định theo các công thức nêu trong các tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

- Thí nghiệm mẫu nước: Thực hiện theo các tiêu chuẩn:

+ TCXD 81-1981: Nước dùng trong xây dựng - Các phương pháp phân tích hóa học.

+ Xác định độ pH theo TCVN 6492:2011.

+ Xác định chỉ tiêu tổng lượng muối hòa tan; xác định hàm lượng cặn không tan theo TCVN 4560:1988.

+ Xác định hàm lượng Sunfat SO_4^{2-} theo TCVN 6200:1996.

+ Xác định hàm lượng clorua Cl^- theo TCVN 6194:1996.

3.5. Sơ bộ khối lượng các loại công tác khảo sát xây dựng:

3.5.1. Khảo sát địa hình:

Khối lượng công tác khảo sát địa hình (dự kiến):

* Khối lượng công tác khảo sát địa hình: Đo vẽ chi tiết bản đồ trên cạn:

- Tỷ lệ: 1/200, đường đồng mức 0,5m, địa hình cấp II.

- Khối lượng khảo sát: Diện tích: 145.500 m²

BẢNG. DIỆN TÍCH KHẢO SÁT CÁC TRƯỜNG

Huyện	STT	Tên Trường	DT dự kiến Khảo sát (m ²)
Châu Thành	1	Trường TH Tân Hương	3.100
	2	Trường THCS Tam Hiệp	3.000
	3	Trường THCS Long Hưng	3.200
	4	Trường TH Đông Hòa	2.900
	5	Trường THCS Dưỡng Điền	3.000
	6	Trường THCS Phú Phong	2.900
Thị xã Cai Lậy	1	Trường THCS Trừ Văn Thố	2.800
	2	Trường THCS Mai Thị Út	3.000
	3	Trường TH & THCS Mỹ Hạnh Đông	2.900
Tân Phước	1	Trường THCS Tân Lập	3.000
	2	Trường TH Phú Mỹ	3.000
	3	Trường THCS Phú Mỹ	2.900
	4	Trường THCS TT. Mỹ Phước	2.900
	5	Trường TH TT. Mỹ Phước	3.100

	6	Trường TH Thạnh Mỹ	3.000
	7	Trường TH Tân Hòa Đông	3.300
	8	Trường TH Phước Lập	2.800
Cai Lậy	1	Trường THCS Đoàn Thị Nghiệp	3.000
	2	Trường TH Mỹ Thành Nam	3.100
	4	Trường TH Long Trung	2.900
	5	Trường THCS Tam Bình	2.800
Cái Bè	1	Trường TH Đoàn Thị Nghiệp	3.200
	2	Trường TH Hậu Mỹ Trinh	2.900
	3	Trường TH&THCS Mỹ Trung	3.000
	4	Trường TH Ngô Văn Nhạc	3.200
	5	Trường TH Mỹ Đức Tây	3.100
	6	Trường TH Tân Thanh	3.100
	7	Trường THCS Tân Hưng	3.200
	8	Trường THCS An Hữu	3.100
	9	Trường THCS Mỹ Đức Tây	3.100
	10	Trường TH Hòa Khánh	3.300
Gò Công Tây	1	Trường TH Bùi Thanh Liêm	3.000
	2	Trường TH Trần Văn Thiện	3.200
	3	Trường TH Lê Minh Hương	3.300
	4	Trường TH Nguyễn Văn Nhiều	3.100
	5	Trường TH Nguyễn Thị Tốt	3.200
Chợ Gạo	1	Trường TH An Thạnh Thủy	2.900
	2	Trường TH Bình Phục Nhứt	2.800
Gò Công Đông	1	Trường TH Tân Phước	2.800
	2	Trường TH Gia Thuận	3.100
	3	Trường THCS Võ Duy Linh	2.900
	4	Trường THCS Lê Quốc Việt	3.200
	5	Trường THCS Võ Văn Chính	2.900
Thành phố Gò Công	1	Trường TH Phường 4 (Tiểu học Nguyễn Trọng Hợp)	3.000
	2	Trường TH Long Hưng	2.900
	3	Trường TH Tân Trung	3.000
	4	Trường THCS Bình Xuân	3.200
Tân Phú Đông	1	Trường TH Phú Thạnh	3.200
Tổng cộng			145.500

3.5.2. Khảo sát địa chất:

a) Khối lượng công tác khảo sát hiện trường:

Khối lượng cần thiết cho công tác khoan, lấy mẫu và thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT được trình bày trong bảng sau:

BẢNG KHỐI LƯỢNG CÔNG TÁC KHẢO SÁT HIỆN TRƯỜNG (TẠI MỖI ĐIỂM TRƯỜNG)

STT	Hố khoan	Chiều sâu (m)	Số lượng mẫu đất thí nghiệm (mẫu)	Số lượng mẫu nước thí nghiệm (mẫu)	Số điểm thí nghiệm SPT (điểm)
1	HK1	30	15	1	15
2	HK2	30	15		15
Tổng cộng	02	60	30	1	30
Tổng cộng 48 điểm trường	48x2=96	48x60=2880	48x30=1440	48x1=48	48x30=1440

b) Khối lượng công tác thí nghiệm trong phòng:

Khối lượng cần thiết cho công tác thí nghiệm trong phòng được trình bày trong bảng sau:

BẢNG KHỐI LƯỢNG CÔNG TÁC THÍ NGHIỆM TRONG PHÒNG (TẠI MỖI ĐIỂM TRƯỜNG)

STT	Hố khoan	Thí nghiệm chỉ tiêu cơ lý (mẫu)	Thí nghiệm nén nhanh (mẫu)	Thí nghiệm cắt phẳng (cắt trực tiếp) (mẫu)	Thí nghiệm mẫu nước (mẫu)
1	HK1	15	15	15	1
2	HK2	15	15	15	
Tổng cộng	02	30	30	30	1
Tổng cộng 48 điểm trường	48x2=96	48x30=1440	48x30=1440	48x30=1440	48x1=48

Lưu ý: Khi khảo sát hiện trường, nếu kết quả thăm dò cho thấy điều kiện địa chất phức tạp, cần xem xét và bổ sung thêm khối lượng khảo sát (nếu cần) để

đảm bảo đủ số liệu thiết kế.

3.6. Phương pháp lập dự toán được lựa chọn và các cơ sở để xác định các khoản mục chi phí trong dự toán đề nghị thẩm định:

3.6.1. *Phương pháp lập dự toán:* Dự toán chi phí khảo sát xây dựng được lập dựa trên hướng dẫn tại Phụ lục V Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các văn bản pháp lý có liên quan.

3.6.2. *Cơ sở để xác định các khoản mục chi phí:*

- Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

- Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

- Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Quyết định số 3670/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình tỉnh Tiền Giang;

- Quyết định số 4862/QĐ-SXD ngày 27/12/2024 của Giám đốc Sở Xây

dựng tỉnh Tiền Giang công bố đơn giá nhân công xây dựng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

- Quyết định số 4863/QĐ-SXD ngày 27/12/2024 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm;

- Công văn số 1342/SXD-KT&VLXD ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp về việc hướng dẫn áp dụng đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng theo danh mục địa bàn cấp xã áp dụng mức lương tối thiểu vùng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Căn cứ Thông báo 1610/TB-SXD ngày 27/8/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp về việc Công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình; giá vật tư, thiết bị điện tại thời điểm tháng 7 năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

3.7. Thời gian thực hiện khảo sát xây dựng: Dự kiến là 15 ngày sau khi nhiệm vụ và phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng được phê duyệt.

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự đầy đủ của hồ sơ nhiệm vụ khảo sát xây dựng trình thẩm định: Đầy đủ.

2. Sự phù hợp giữa nội dung của nhiệm vụ khảo sát xây dựng so với quy định hiện hành:

- Việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về khảo sát xây dựng tuân thủ theo quy định hiện hành.

- Nội dung nhiệm vụ khảo sát xây dựng phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 30 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

3. Về dự toán khảo sát xây dựng:

- Sự phù hợp giữa khối lượng chủ yếu trong dự toán chi phí khảo sát xây dựng với khối lượng các công việc thực hiện trong nhiệm vụ khảo sát xây dựng: Phù hợp. Tuy nhiên, khối lượng khảo sát được thẩm định là khối lượng dự kiến, trong quá trình triển khai công tác khảo sát sẽ thanh, quyết toán theo khối lượng thực tế các công việc thực hiện.

- Tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng định mức, đơn giá: Đúng đắn và hợp lý.

4. Giá trị dự toán chi phí khảo sát xây dựng là: **6.249.938.918 đồng** (Số tiền bằng chữ: Sáu tỷ, hai trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm ba mươi tám nghìn, chín trăm mười tám đồng). Trong đó:

- Chi phí dự toán khảo sát địa hình: 137.755.918 đồng.
- Chi phí dự toán khảo sát địa chất: 6.112.183.000 đồng.

5. Nội dung khác: Dự toán chi phí khảo sát xây dựng này sẽ được cập nhật vào tổng mức đầu tư để phục vụ lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Đủ điều kiện để trình phê duyệt.
- Yêu cầu, kiến nghị đối với chủ đầu tư: Không.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định nhiệm vụ khảo sát xây dựng thuộc dự án Xây dựng nhà đa năng cho trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia./.

NGƯỜI THẨM ĐỊNH

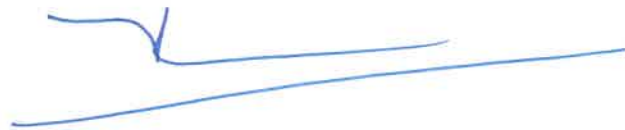


Trần Thanh Tài

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Trưởng, Phó các phòng;
- Lưu: VT, KTTĐ (Tài) 10b.

NGƯỜI CHỦ TRÌ



Trần Xuân Dũng

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC 

Nguyễn Trường Giang

